TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐ-TA	*Buôn Ma Thuột, Ngày 16 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐĂK LĂK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Phạm Văn Đoàn.

2. Thư ký phiên họp: Ông Bùi Văn Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

Ngày 16/01/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đăk Lăk tiến hành mở phiên họp để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2018/QĐ-TA ngày 10 tháng 01 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Y B; Tên gọi khác: Y Bíp; Giới tính: Nam; Sinh ngày 06 tháng 10 năm 1998; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nguyên quán: Thành phố B, tỉnh Đăk Lăk; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Phường E, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp: Không; Tiền án: 01; Tiền sự: Không; Con ông Y T Byă, sinh năm 1978 và con bà H'P Bkrông, sinh năm 1979.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Tiến Cường- Chức vụ: Phó phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B: Ông Y Lương Byă- Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 11/12/2017 Công an phường E, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk phát hiện Y B có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 12/12/2017 Công an phường E đã đưa Y B đến Bệnh viện đa khoa thành phố B để xét nghiệm, xác định tình trạng nghiện. Kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy. Test: Amphetamin và Methamphetamin. Quá trình làm việc Y B khai nhận, Y B bắt đầu sử dụng chất ma túy từ tháng 8/2016 bằng hình thức đốt hút vào cơ thể và nghiện cho đến nay. Ngày 15/12/2017 Chủ tịch UBND phường E đã ra Quyết định số 292/QĐ- UBND giao cho gia đình quản lý Y B trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố B: Căn cứ vào hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y B do Ủy ban nhân dân phường E, thành phố B lập đã thể hiện: Y B nghiện ma túy loại Amphetamin và Methamphetamin. Do vậy, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 16 đến 21 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B: Tòa án nhân dân thành phố B đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp, trình tự thủ tục tiến hành phiên họp và đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B chấp nhận đề nghị của Phòng Lao Động, Thương Binh và Xã hội thành phố B, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc đối với Y B, thời gian từ 18 đến 21 tháng.

Tại bản tự khai, biên bản ghi lời khai người bị đề nghị Y B trình bày: Y B là người nghiện ma túy từ tháng 8/2016. Ngày 15/12/2017 Chủ tịch UBND phường E đã ra Quyết định số 292/QĐ- UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường E và giao cho gia đình quản lý, nhưng do không cai nghiện được, nên tiếp tục sử dụng ma túy.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của cơ quan đề nghị là phòng lao động, thương binh xã hội thành phố B, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính, đã có đủ căn cứ để xác định:

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố B đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Y B đã đầy đủ và đúng trình tự theo quy định tại các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ- CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của chính phủ về việc sủa đổi bổ, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.

Mặc dù nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, (Nếu đưa vào cơ thể sẽ làm nguy hại cho sức khỏe con người, đồng thời cũng là nguyên nhân lây chuyền các căn bệnh thế kỷ, đại dịch HIV, AIDS và làm phát sinh một số tội phạm khác). Nhưng Y B vẫn cố ý sử dụng. Xét hành vi của Y B là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 8/2016 và có nhân thân xấu. Do vậy, để tạo điều kiện cho anh Y B chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố B, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với anh Y B.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 6, Khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Các Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ; Điều 19, Điều 20 và Điều 22 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Y B.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 *(Hai mươi một)* tháng, kể từ ngày anh Y B bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết quyết định, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động, thương binh và xã hội thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.

Nơi nhận:
- VKSND Tp.B;
- Phòng LĐ- TB- XH Tp.B;
- Cơ sở ĐT, CN ma túy tỉnh Đăk Lăk;
- Công an Tp.B;
- Công an phường E, Tp.B;
- UBND phường E, Tp.B;
- Anh Y B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Văn Đoàn